

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 950/2022/HS-PT

Ngày 21/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

2/ Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Trần Anh Dũng, Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 626/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022. Do có kháng cáo của bị cáo Phan Minh M, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Phan Minh M, sinh năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: 1491A, ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Chuyên viên sở y tế tỉnh Tây Ninh; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phan Văn Th, sinh năm 1954; Mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1954; Vợ: Võ Thị Như Ng (đã ly hôn năm 2014); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam ngày 29/4/2021 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hải N, Văn phòng luật sư Công Quyền, Chi nhánh Đầm Sen thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước (Có mặt).

Phía bị hại: Sở Y tế tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có nội dung như sau:

Sở y tế tỉnh Tây Ninh (Gọi tắt là SYT) là cơ quan Nhà nước, thực hiện quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 của Chính phủ quy định chế

độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước.

Phan Minh M là chuyên viên công tác tại Văn phòng Sở y tế, được giao nhiệm vụ thủ quỹ (kể cả Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Tây Ninh) theo Quyết định số 1656/QĐ-SYT ngày 06/7/2016 của Sở y tế kể từ ngày 01/7/2016.

Lợi dụng nhiệm vụ được giao, Phan Minh M thấy số tiền tồn quỹ tại Sở y tế còn rất lớn nên ngày 07-08/9/2020, M chiếm đoạt số tiền 1.839.350.317 đồng tại quỹ của Sở y tế, cụ thể như sau:

1/ Tồn trên Sổ quỹ tiền mặt: Căn cứ Sổ quỹ tiền mặt từ tháng 01/2020 đến ngày 08/9/2020 và đối chiếu 39 phiếu thu từ số PT001 đến PT039, 25 phiếu chi từ PC001 đến PC024 (có 01 phiếu chi số PC008A), thể hiện số dư đến ngày 08/9/2020 là 549.759.155đồng. Trong đó, M cho tạm ứng không đúng quy định, không có chứng từ, không lên sổ sách kế toán số tiền 73.630.000đồng. M đã nhận lại số tiền tạm ứng 30.000.000đồng nhưng không loại ra khỏi danh sách ứng và vẫn kê vào sổ tiền tạm ứng không có sổ sách. Và tiền mặt còn lại trong két sắt khi kiểm 14/9/2020 là 1.187.100đồng. M chiếm đoạt số tiền 504.942.055đồng.

2/ Thu phí xét tuyển viên chức năm 2019-2020: SYT ban hành Quyết định số 51/QĐ-SYT ngày 22/01/2020 thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức y tế năm 2019 và Thông báo số 04/TB-HĐXT ngày 03/6/2020 về việc nhận giấy báo thi và nộp phí xét tuyển viên chức sự nghiệp y tế năm 2019. M và Phan Nguyệt H1, Lê Thị Thu H2 (nhân viên SYT thu hộ M) lập 420 biên lai từ ngày 03-18/6/2020, thu phí từ các đối tượng nộp hồ sơ dự xét tuyển tại SYT, với mỗi biên lai là 300.000đồng. Số tiền thu được, M không lên bảng kê biên lai để bộ phận kế toán lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước. M chiếm đoạt số tiền 126.000.000đồng.

3/ Thu phí hành nghề y tế tư nhân tháng 12/2019: Từ năm 2018, SYT (bên A) và Bưu điện thành phố Tây Ninh (bên B) ký Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích số 67/BĐTP-SYT, nội dung dịch vụ cung cấp là bên B thu hộ phí, lệ phí cho bên A. Hàng tuần vào ngày thứ 6 nhân viên bên B sẽ nộp tiền phí, lệ phí, kèm theo bảng kê và biên lai thu tiền cho bên A (Phan Minh M là đại diện cho bên A).

Từ tháng 01-11/2019, M nhận tiền thu phí định kỳ từ nhân viên bưu điện, thực hiện khai thuế và nộp ngân sách Nhà nước đúng quy định. Riêng khoản thu phí tháng 12/2019, M nhận và quản lý số tiền 54.150.000đồng từ nhân viên bưu

điện theo 03 bảng kê nộp tiền phí, lệ phí nhưng không lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định. M chiếm đoạt số tiền 54.150.000đồng.

4/ Thu phí hành nghề y tế tư nhân từ tháng 01/2020 đến ngày 04/9/2020: Trong thời gian từ tháng 01/2020 đến ngày 04/9/2020, nhân viên bưu điện thu hộ SYT phí hành nghề y tế tư nhân, lập các bảng kê nộp tiền phí, lệ phí và đã giao cho M quản lý số tiền 622.190.000đồng. Sau khi nhận tiền, ngày 17/8/2020, M lập bảng kê khai nộp thuế và đã nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 108.578.738đồng. Số tiền còn lại, M không lên bảng kê, lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định. M chiếm đoạt số tiền 513.611.262đồng.

5/ Thu học phí của đối tượng là sinh viên theo học các lớp đào tạo theo địa chỉ năm 2017: Nhằm tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế tại Tây Ninh, hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh đều trích nguồn ngân sách Nhà nước chi hỗ trợ một phần tiền học phí cho sinh viên theo học các lớp đào tạo theo Quyết định số 70/2016/QĐ- UBND ngày 21/12/2016. Từ ngày 24/10/2017 đến ngày 02/11/2017, Ngô Quang L (kế toán SYT) và Trương Thái Thanh V (chuyên viên Phòng kế hoạch- Tài chính) thu của 28 đối tượng là học viên của 07 lớp đào tạo do SYT hợp đồng với Trường Đại học y dược Cần Thơ với số tiền 323.900.000đồng, đã giao cho M quản lý. L đã lập thủ tục chuyển khoản thanh toán đầy đủ số tiền học phí cho trường theo hạn đóng học phí, từ nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ hàng năm. M chiếm đoạt số tiền 323.900.000đồng.

6/ Thu hoàn ứng: Ngày 24/4/2017, Ngô Quang L lập 02 phiếu thu số PT77, PT78 thu tiền hoàn ứng của Bùi Thị Ng1, Phan Ngọc Y (là nhân viên thuộc SYT). Từ số tiền ghi trên 02 phiếu thu, M đã thu của bà Ng1 39.000.000 đồng, bà Y 18.000.000đồng nhưng M không lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước, xóa tiền đã tạm ứng của bà Ng1, Y. M chiếm đoạt số tiền 57.000.000đồng.

7/ Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Tây Ninh: (viết tắt là Quỹ KCB). Quỹ KCB được thành lập theo Quyết định số 27/QĐ-CT ngày 07/3/2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, hoạt động theo Điều lệ được ban hành kèm theo Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Kết quả đối chiếu Sổ quỹ tiền mặt, Biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt với Phiếu chi, Phiếu thu thể hiện tiền từ tháng 8/2020 chuyển sang là 73.010.000đồng, rút tiền gửi về nhập quỹ tiền mặt là 250.000.000đồng vào ngày 03/9/2020, đã chi cho bệnh nhân đến ngày 08/9/2020 là 63.263.000đồng. M chiếm đoạt số tiền 259.747.000đồng.

Phan Minh M chiếm đoạt tổng số tiền 1.839.350.317đồng tại quỹ tiền mặt của Sở y tế tỉnh Tây Ninh.

Sau khi chiếm đoạt tiền, M bỏ trốn về thành phố Hồ Chí Minh, không đến cơ quan, tắt máy điện thoại. Ngày 16/9/2020, M mới trở về cơ quan thừa nhận lấy tiền quỹ và nộp lại SYT số tiền 1.809.647.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-P3, ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, có nội dung: Truy tố bị cáo Phan Minh M về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2022/HSST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, đã tuyên xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Minh M 15 năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề về liên quan đến tang vật, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề liên quan khác theo luật định.

Ngày 04/8/2022, bị cáo Phan Minh M làm đơn kháng cáo, nêu lý do: Mức án sơ thẩm quá cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được giảm nhẹ mức án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, xin được xem xét giảm nhẹ mức án vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã nộp xong hết toàn bộ số tiền bị quy kết là chiếm đoạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thì cho rằng, về chiếm đoạt của bị cáo đối với tài sản bị cáo chỉ là người có hành vi lạm quyền khi thi hành công vụ đến nay thì số tiền đã nộp xong từ giai đoạn điều tra và xác định là không gây thiệt hại cho cơ quan, đề nghị nếu được thì chuyển tội danh cho bị cáo ở mức án nhẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thu thập chứng cứ cũng như điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có cơ sở, bị cáo kháng cáo nhưng cũng không đưa ra được những tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe bị cáo trình bày, nghe Viện kiểm sát và luật sư phát biểu. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Minh M làm trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] *Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo:*

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi tham ô tài sản được pháp luật quy định tại Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Trong số các lần mà bị cáo tham ô, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo có 7 lần trong 7 khoản tiền thu, chi không đúng với quy định của pháp luật để từ đó có ý chiếm đoạt với tổng số tiền 1.809.350.317 đồng. Sau khi bị phát hiện bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền nêu trên.

Tại khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “*Người nào chiếm đoạt số tiền từ trên một tỷ đồng thì có mức án từ 20 năm đến chung thân hoặc tử hình*”.

Đối chiếu với trường hợp của bị cáo thì thấy, hành vi của bị cáo mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, số tiền phạm pháp có giá trị lớn, bị cáo đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao quản lý tài sản để chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại đến các quan hệ xã hội, liên quan đến hoạt động đúng đắn của cơ quan nhà nước mà còn làm giảm uy tín của các cơ quan nhà nước, gây thiệt hại đến tài sản của nhà nước.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo với mức án 15 năm tù là đã có xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, như bị cáo phạm tội từ hai lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối hận, tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt để khắc phục hậu quả, quá trình công tác được tặng nhiều giấy khen, bằng khen, được quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng cũng không đưa ra được những tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó không có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

Bởi các lẽ trên,

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ Luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Minh M. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1/ Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Minh M 15 năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021.

2/ Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

3/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo M phải nộp số tiền 200.000đồng.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp. HCM.
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- TAND tỉnh Tây Ninh (2).
- Công an tỉnh Tây Ninh.
- Trại TG Công an tỉnh Tây Ninh (2).
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- Lưu VP; HS vụ án, TK: NTV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN